

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHOA CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT BỘ MÔN LUẬT -----	ĐÁP ÁN ĐỀ THI CUỐI HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025 Môn: TƯ PHÁP QUỐC TẾ Mã môn học: IPRI333139_01 Đề số: 1 Đề thi có 1 trang. Thời gian: 90 phút. Được phép sử dụng VĂN BẢN QPPL
--	---

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1	a.	Nhận định sai (0.25đ) CSPL: điểm b hoặc điểm c khoản 2 Điều 663 BLDS 2015 (0.25đ) Giải thích: trường hợp các bên tham gia đều là công dân Việt Nam, pháp nhân Việt Nam nhưng việc xác lập, thay đổi, thực hiện hoặc chấm dứt quan hệ đó xảy ra tại nước ngoài; Hoặc các bên tham gia đều là công dân Việt Nam, pháp nhân Việt Nam nhưng đối tượng của quan hệ dân sự đó ở nước ngoài. (0.5đ)	1.0
	b.	Nhận định sai (0.25đ) CSPL: khoản 2 Điều 663 BLDS 2015 (0.25đ) Giải thích: YTNN phát sinh dựa vào chủ thể, khách thể và sự kiện pháp lý (0.5đ)	1.0
	c.	Nhận định sai (0.25đ) Giải thích: xung đột pháp luật phát sinh khi đáp ứng 2 điều kiện: (0.75đ) - Khi quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài phát sinh - Khi pháp luật của các nước quy định khác nhau về một vấn đề cụ thể	1.0
	d.	Nhận định sai (0.25đ) Giải thích: Bảo lưu trật tự công cộng là cơ quan có thẩm quyền từ chối áp dụng PLNN khi quy phạm xung đột dẫn chiếu đến hoặc khi các bên lựa chọn. Nếu việc áp dụng hoặc hậu quả của việc áp dụng PLNN đó trái với trật tự công cộng của quốc gia mình (0.25 điểm). “Gạt bỏ” là hoàn toàn không thừa nhận hệ thống pháp luật nước ngoài để áp dụng trên lãnh thổ của quốc gia sở tại, còn “từ chối” thì vẫn thừa nhận hệ thống pháp luật nước ngoài nhưng khi áp dụng trong một số tình huống cụ thể mà việc áp dụng hoặc hậu quả của việc áp dụng không trái với trật tự công cộng của quốc gia. (0.25đ) CSPL: Điều 666, điểm a khoản 1 Điều 670 BLDS 2015 (0.25đ)	1.0
	e.	Nhận định sai (0.25đ) CSPL: Điều 431 BLTTDS 2015 (0.25đ) Giải thích: Trong hai trường hợp được quy định tại Điều 431 BLTTDS 2015 thì những bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài được đương nhiên công nhận (đương nhiên có hiệu	1.0

		lực) mà không cần Tòa án Việt Nam ra quyết định công nhận và cho thi hành. (0.5đ)	
	Tổng điểm câu 1		5.0
2	a.	- Vụ việc dân sự có YTNN (Vụ việc dân sự xác lập, thực hiện tại Việt Nam) (0.25đ), CSPL: điểm a khoản 2 Điều 464 BLTTDS 2015 (0.25đ). Thẩm quyền chung của TAVN theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 469 BLTTDS 2015 (0.5đ) - Nhận định sai. (0.25đ) CSPL: khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 683 BLDS 2015 (0.25đ) Không thỏa thuận nên áp dụng pháp luật của quốc gia có mối liên hệ gần bó với hợp đồng. Áp dụng pháp luật Nhật (pháp luật bên bán) (0.5đ) - CSPL: khoản 7 Điều 683 BLTTDS 2015 (0.25đ) Hình thức của hợp đồng được xác định theo <u>pháp luật áp dụng đối với hợp đồng</u> đó. (0.25đ) Pháp luật áp dụng đối với hợp đồng là Nhật Bản nên hình thức hợp đồng xác định theo PL Nhật Bản (0.5đ)	3.0
	b.	- CSPL: khoản 1 Điều 681 BLDS 2015 (0.25đ) Năng lực lập di chúc: pháp luật Việt Nam (0.75đ) - CSPL: khoản 2 Điều 681 BLDS 2015 (0.25đ) Hình thức di chúc: pháp luật Úc hoặc pháp luật Việt Nam hoặc pháp luật Singapore (0.75đ)	2.0
	Tổng điểm câu 2		5.0